

Số: 56 /KH-UBND

Châu Thành, ngày 09 tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH

Khắc phục những điểm hạn chế, nâng cao thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) năm 2023 trên địa bàn huyện Châu Thành

Thực hiện Công văn số 1913/UBND-NC ngày 11/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc khắc phục những hạn chế, nâng cao chỉ số cải cách hành chính (Par Index) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2023 và trên cơ sở kết quả Báo cáo số 174/BC-SNV ngày 05/5/2023 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh về Kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của tỉnh Trà Vinh và đề xuất giải pháp khắc phục những điểm hạn chế, nâng cao thứ hạng năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch khắc phục những điểm hạn chế, nâng cao thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) năm 2023 trên địa bàn huyện Châu Thành như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022

1. Bộ tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính

Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index) là công cụ quan trọng để theo dõi, đánh giá hoạt động cải cách hành chính.

Theo Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Đề án "Xác định Chỉ số cải cách hành chính các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố giai đoạn 2023 - 2030", Bộ tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp huyện (PAR Index) được cấu trúc thành 08 lĩnh vực đánh giá, 33 tiêu chí, 61 tiêu chí thành phần, cụ thể là:

- (1) Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính: 05 tiêu chí và 05 tiêu chí thành phần;
- (2) Cải cách thể chế: 03 tiêu chí và 06 tiêu chí thành phần;
- (3) Cải cách thủ tục hành chính: 05 tiêu chí và 14 tiêu chí thành phần;
- (4) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính: 03 tiêu chí và 03 tiêu chí thành phần;

(5) Cải cách chế độ công vụ: 05 tiêu chí và 13 tiêu chí thành phần;

(6) Cải cách tài chính công: 03 tiêu chí và 10 tiêu chí thành phần;

(7) Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số: 05 tiêu chí và 10 tiêu chí thành phần;

(8) Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của huyện: 04 tiêu chí.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, công chức, viên chức về ý nghĩa, vai trò và kết quả của các chỉ số PAR Index trong thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

- Khắc phục và nâng cao những hạn chế và nâng cao thứ hạng chỉ số PAR Index góp phần mục tiêu nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai thực hiện có chất lượng và hiệu quả công tác cải cách hành chính nhằm nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, người dân về hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính nghiêm túc thực hiện tốt các quy định về kỷ luật, kỷ cương, phát huy dân chủ, nâng cao năng lực làm việc cũng như tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân dân, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức làm thước đo đánh giá, xếp loại chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao.

III. GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHỈ SỐ NĂM 2023

1. Nhiệm vụ chung

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Chương trình số 12-CTr/TU ngày 26/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các Chỉ số PAR Index, PAPI, SIPAS giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1850/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch số 97/KH-

UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 14/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thông tin, tuyên truyền công tác cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2023; Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của huyện Châu Thành; Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 30/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về cải cách hành chính trên địa bàn huyện Châu Thành năm 2023 và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về cải cách hành chính.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, công chức, viên chức về ý nghĩa, vai trò và kết quả của các Chỉ số (PAR Index, PAPI, SIPAS) trong thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

- Thực hiện nghiêm các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao năng lực làm việc cũng như tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, đặc biệt là đối với đội ngũ công chức, viên chức tiếp nhận và trả kết quả TTHC. Thường xuyên có theo dõi, kiểm tra bộ phận tiếp nhận trả kết quả; tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan tiêu cực đến công chức, viên chức có xem xét chấn chỉnh kịp thời.

- Các cơ quan được phân công phụ trách các tiêu chí Chỉ số phải xây dựng kế hoạch khắc phục nội dung còn hạn chế và nâng cao chỉ số. Thời gian hoàn thành Kế hoạch **chậm nhất ngày 20 tháng 6 năm 2023** và gửi về Phòng Nội vụ để tổng hợp theo quy định.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Những nội dung do Phòng Nội vụ phụ trách (nội dung 1, 4, 5)

- Đối với việc thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp tất cả các sản phẩm đầu ra, giải trình cụ thể đối với tất cả các chỉ tiêu được thể hiện Kế hoạch.

- Việc xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra: Sau khi nhận báo cáo khắc phục của các đơn vị được kiểm tra, bộ phận chuyên môn có trách nhiệm xem lại từng báo cáo khắc phục, tránh trường hợp đơn vị được kiểm tra báo cáo chung chung, qua loa,...

- Phân đấu sắp xếp giảm đơn vị sự nghiệp công lập đạt tỷ lệ theo quy định.

- Tiếp tục rà soát và khắc phục việc bố trí người không phù hợp với vị trí việc làm, nhất là đối với các trường học trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện; tăng cường kiểm tra công vụ gắn cải cách hành chính, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm và hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện; đề xuất các giải pháp, hạn chế tối đa tình trạng cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý, kỷ luật.

* Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

2.2. Nội dung do Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện phụ trách (lĩnh vực 3, 8)

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao; đồng thời, đưa ra các giải pháp khắc phục những hạn chế, như:

- Tăng cường hơn nữa công tác đôn đốc, nhắc nhở thường xuyên trong việc trả lời các ý kiến, kiến nghị trong lĩnh vực “Đối thoại của lãnh đạo với người dân, doanh nghiệp” và thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Tiếp tục thực hiện việc công khai TTHC và các quy định có liên quan theo đúng quy định.

- Tiến hành việc triển khai công tác công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Trang Thông tin điện tử huyện đúng quy định.

- Tiếp tục phấn đấu trong công tác trả kết quả hồ sơ đúng hạn, nhằm tăng tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan chuyên môn cấp huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn theo quy định (năm 2022 còn trễ hạn cả cấp huyện và xã).

- Khắc phục việc Trang thông tin điện tử chưa đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định.

* Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

2.3. Những nội dung do Phòng Văn hóa và Thông tin phụ trách (lĩnh vực 7)

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện các nội dung về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, Chính quyền số; đồng thời, có giải pháp khắc phục các tiêu chí không đạt điểm tối đa, như:

- Việc triển khai Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây.

- Tỷ lệ số dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức.

- Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh.

- Có giải pháp tuyên truyền để nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình theo quy định.

- Có giải pháp thực hiện có hiệu quả việc thanh toán trực tuyến đạt tỷ lệ theo quy định (đối với những thủ tục hành chính có quy định thanh toán trực tuyến).

* Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

2.4. Những nội dung do Phòng Tài chính - Kế hoạch phụ trách (lĩnh vực 2)

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện cải cách tài chính công trên địa bàn huyện. Đồng thời, đưa ra giải pháp khắc phục hạn chế, như:

- Việc thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước.

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Thực hiện quy định về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Triển khai, thực hiện để đạt tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2021 theo quy định.

- Số vốn đăng ký của doanh nghiệp.

- Tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách tỉnh trong khu vực doanh nghiệp.

- Thực hiện thu ngân sách hàng năng của huyện theo kế hoạch được Ủy ban tỉnh giao.

- Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân huyện giao.

* Cơ quan phối hợp: Chi Cục thuế khu vực Trà Vinh - Châu Thành, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

2.5. Những nội dung do Phòng Tư pháp phụ trách (lĩnh vực 2)

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện theo quy định.

* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Để triển khai thực hiện các giải pháp Kế hoạch khắc phục những điểm hạn chế, nâng cao thứ hạng Chỉ số Par Index năm 2023 đạt hiệu quả cao, Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các phòng, ban, ngành huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ huyện) để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT HU; TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Phòng Nội vụ;
- LĐVP, NCNC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Thạch Thị Sa Thy